

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 01 năm 2017

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT
CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH MTV Sông Chu, ngày 20/12/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1458/TTr- STNMT ngày 30/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Sông Chu (địa chỉ tại số 24 Phạm Bành, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa) được khai thác, sử dụng nước mặt tại xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt hồ Thung Sâu, xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước tưới cho 75 ha đất sản xuất nông nghiệp tại xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Hồ Thung Sâu.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Hồ Thung Sâu, thôn 5, xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ cửa cống lấy nước (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0) như sau: $X = 2147946$ (m); $Y = 572214$ (m).

- Tọa độ tim tuyến đập (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0) như sau: $X = 2147925$ (m); $Y = 572221$ (m).

5. Chế độ khai thác:

Lưu lượng và số ngày lấy nước mỗi đợt như sau:

TT	Lưu lượng lấy nước (m^3/s)	Số giờ lấy nước trung bình/ngày	Số ngày lấy nước mỗi lần (ngày/mùa vụ)
Trung bình	0,15	24	3
Lớn nhất	0,19	24	5
Nhỏ nhất	0,1	24	2

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: $0,19 m^3/s$.

7. Loại hình công trình và phương thức khai thác, sử dụng:

- Loại hình công trình:

Hồ chứa: Di Ổn tỹch l-u vực Flv = $5,8 km^2$; Diện tích tưới thiết kế: Ftưới=75ha.

- Phương thức khai thác nước:

Công lấy nước sử dụng công tròn đường kính $\Phi 400$, chiều dài công L=19,2m. Điều tiết nước bằng van chặn côn đặt ở hạ lưu.

8. Thời hạn của Giấy phép: 05 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH MTV Sông Chu:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Nộp thuế tài nguyên theo quy định của Pháp luật;

3. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác, sử dụng; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm;

4. Thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước khai thác tại vị trí khai thác; lập sổ theo dõi quá trình khai thác và diễn biến nguồn nước. Lấy mẫu phân tích chất lượng nguồn nước 06 tháng/lần và báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) về Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và diễn biến mực nước, lưu lượng, chất lượng của nguồn nước;

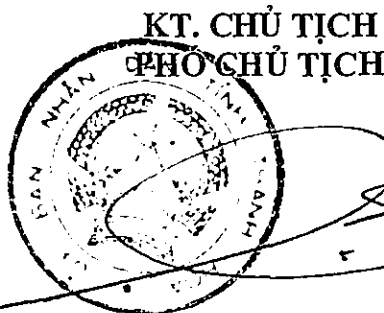
5. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường xung quanh khu vực khai thác, đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

Điều 3. Công ty TNHH MTV Sông Chu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH MTV Sông Chu còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Sông Chu;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Tĩnh Gia;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền